

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1658/QĐ-BGDĐT, ngày 19/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thanh tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục đại học theo Nghị quyết số 05/2010/QH12 của Quốc hội khóa XII, Trường Đại học Hoa Lư trân trọng báo cáo về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, cụ thể như sau:

1. Khái quát chung

1.1. *Tên địa chỉ, quyết định thành lập, nâng cấp:*

- Tên trường: Trường Đại học Hoa Lư

- Địa chỉ: Ninh Nhất – TP.Ninh Bình – Tỉnh Ninh Bình

- Quyết định thành lập, nâng cấp: Quyết định số 407/QĐ-TTg, ngày 09/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ thành lập trường Đại học Hoa Lư trực thuộc UBND tỉnh Ninh Bình.

1.2. *Cơ cấu tổ chức, bộ máy:*

Thực hiện Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 05/10/2007 của UBND tỉnh Ninh Bình về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, cơ cấu tổ chức và biên chế của trường Đại học Hoa Lư và Quyết định số 47/QĐ- UBND ngày 15/1/2009 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc sửa đổi bổ sung quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2354/QĐ- UBND, nhà trường đã sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, gồm 19 đơn vị trực thuộc: 06 Phòng chức năng; 07 Khoa chuyên môn; 02 Bộ môn trực thuộc; 03 Trung tâm và 01 Ban, cụ thể:

Các phòng	Phòng Tổ chức – Tổng hợp	Phòng Tài vụ
	Phòng Đào tạo – Quản lý khoa học	Phòng Khảo thí và ĐBCL
	Phòng Công tác sinh viên	Phòng Hành chính-Quản trị
Các khoa	Khoa Tự nhiên	Khoa Ngoại ngữ - Tin học
	Khoa Xã hội – Du lịch	Khoa Tiểu học – Mầm non

	Khoa Kinh tế - Kỹ thuật	Khoa Nông lâm
	Khoa Giáo dục thường xuyên	
Bộ môn	Bộ môn Tâm lý – Giáo dục thể chất	Bộ môn Lý luận chính trị
Các trung tâm, ban	Trung tâm Thư viện – Thiết bị Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học	Trung tâm Y tế - Môi trường Ban quản lý Ký túc xá

1.3. Các ngành, trình độ đào tạo:

Nhà trường được Bộ Giáo dục & Đào tạo cho phép đào tạo các ngành trình độ đại học, cao đẳng thuộc các lĩnh vực: Sư phạm, Kinh tế, Văn hoá Du lịch và Nông nghiệp với các loại hình đào tạo gồm có chính quy và vừa làm vừa học, cụ thể:

- Đào tạo chính quy: Trình độ đại học: 11 ngành; Trình độ cao đẳng: 21 ngành, danh mục đào tạo các ngành cụ thể như sau:

+ Bậc Đại học: đào tạo 11 ngành, gồm: Sư phạm Toán, Sư phạm Vật lý, Sư phạm Hóa, Sư phạm Sinh, Sư phạm Văn, Giáo dục Mầm non, Việt Nam học, Kế toán, Quản trị kinh doanh, GD chính trị, Khoa học cây trồng.

+ Bậc Cao đẳng: đào tạo 21 ngành, gồm: Sư phạm Toán, Sư phạm Lý, Sư phạm Hóa, Sư phạm Sinh, Sư phạm Ngữ Văn, Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Địa, Sư phạm Tiếng Anh, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Khoa học thư viện, Việt Nam học, Kế toán, Quản trị kinh doanh, SP Giáo dục Công dân, SP Kỹ thuật nông nghiệp, Sư phạm kỹ thuật công nghiệp; Tin học, Công nghệ thiết bị trường học, Quản trị văn phòng.

- Đào tạo không chính quy (VLVH): 03 ngành, gồm: Giáo dục Mầm non, Kế toán, Quản trị kinh doanh.

1.4. Sơ lược quá trình phát triển, những thuận lợi, khó khăn từ khi thành lập đến nay:

Trường Đại học Hoa Lư được thành lập theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 09/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp trường Cao đẳng Sư phạm Ninh Bình, là trường Đại học đa ngành trực thuộc UBND tỉnh Ninh Bình và chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Nhà trường có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và các vùng lân cận. Qua 08 năm nâng cấp và từng bước phát triển, Trường Đại học Hoa Lư có những thuận lợi và khó khăn cơ bản như sau:

* *Thuận lợi:*

Trong thời gian qua, Trường Đại học Hoa Lư luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, giúp đỡ của Bộ Giáo dục & Đào tạo, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Ninh Bình; tập thể cán bộ, viên chức Nhà trường luôn đoàn kết, khắc phục khó khăn, vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra hàng năm cơ bản đều đạt được. Quy mô đào tạo từng bước được mở rộng, chất lượng đào tạo được nâng lên, đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được bổ sung, cơ sở vật chất được tăng cường, công tác quản lý có nhiều đổi mới, nề nếp kỷ cương trường học được đảm bảo, không có tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

* *Khó khăn:*

- Đội ngũ cán bộ, giảng viên đa phần tuổi đời còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy. Giảng viên có trình độ từ Tiến sĩ trở lên còn ít.

- Chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học đã được nâng lên, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của xã hội; sinh viên tốt nghiệp ra trường tìm việc làm khó khăn.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị mới chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Là trường Đại học do địa phương quản lý, nên việc tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ về kinh phí và khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế từ Bộ Giáo dục & Đào tạo rất khó khăn.

- Việc triển khai Dự án xây dựng trường gấp rất nhiều khó khăn, tiến độ thi công không đạt yêu cầu.

2. Các văn bản quản lý Nhà trường đã ban hành:

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý cán bộ, viên chức; tăng cường kỷ cương, kỷ luật, đạo đức, tác phong trong thực hiện nhiệm vụ, nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường, trong thời gian qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu trường Đại học Hoa Lư đã chỉ đạo xây dựng, ban hành nhiều văn bản mang tính pháp quy, góp phần cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Ninh Bình, từng bước đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý, nâng cao chất lượng các mặt hoạt động của trường, cụ thể:

- Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư (hiện đang rà soát, sửa đổi).

- Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Trường.

- Quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên trường Đại học Hoa Lư (hiện đang rà soát, sửa đổi).

- Quy định về chế độ tập sự đối với giảng viên trường Đại học Hoa Lư

- Quy định về định mức giờ chuẩn nghiên cứu khoa học của giảng viên.
- Quy chế chi tiêu nội bộ trường Đại học Hoa Lư.
- Quy định về công tác tổ chức và quản lý sinh viên Trường ĐH Hoa Lư.
- Quy định về thực hiện khóa luận tốt nghiệp của sinh viên Đại học hệ chính quy.
- Quy định về quản lý lưu học sinh Lào học tập tại trường Đại học Hoa Lư.
- Quy định về sinh viên nghiên cứu khoa học.
- Quy định về đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.
- Quy định về khen thưởng, kỷ luật sinh viên.
- Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường ĐH Hoa Lư.

(Có bản sao văn bản kèm theo)

3. Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý:

- Tính thời điểm hiện tại, Trường Đại học Hoa Lư có **280** cán bộ, viên chức và người lao động, trong đó, đội ngũ giảng viên là 204 người. Về trình độ, có: 01 PGS.TS, 07 Tiến sĩ, 151 Thạc sĩ (12 NCS), 445 Đại học (19 Cao học).

- Cán bộ giảng dạy khối ngành Sư phạm là 148/205, chiếm 72.2 % tổng số giảng viên của trường. Số lượng giảng viên khối ngành sư phạm chiếm tỷ lệ cao là do trường Đại học Hoa Lư được nâng cấp trên cơ sở trường CĐSP Ninh Bình.

- Cán bộ giảng dạy khối ngành ngoài Sư phạm 57/205, chiếm 27.8 % tổng số cán bộ giảng dạy. Đội ngũ này chiếm tỷ lệ thấp là do các mã ngành đào tạo ngoài sư phạm được mở sau khi Nhà trường nâng cấp lên thành trường Đại học.

- Tổng số cán bộ quản lý của Nhà trường (tính từ cấp Trưởng môn trở lên, đến ngày 31/12/2014): 65 người, trong đó, quản lý kiêm nhiệm công tác giảng dạy: 60 người, cụ thể:

+ Lãnh đạo Trường (Ban Giám hiệu):	05 người
+ Cấp trưởng và Phó phụ trách các đơn vị trực thuộc:	19 người
+ Cấp phó các đơn vị trực thuộc:	20 người
+ Trưởng môn và tương đương:	21 người

- Tổng số giảng viên đúng ngành của từng ngành đào tạo: Hiện tại, đội ngũ giảng viên cơ hữu Nhà trường đều được bố trí đúng ngành đào tạo, theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Những ngành đảm bảo số lượng giảng viên có trình độ Tiến sĩ: Hiện tại Nhà trường có 09/11 ngành đào tạo trình độ đại học đảm bảo số lượng giảng viên trình độ Tiến sĩ (ngành Sư phạm Toán, Giáo dục Mầm non, giảng viên đã bảo vệ xong cấp cơ sở và tháng 6/2015 sẽ bảo vệ cấp Nhà nước), gồm các ngành:

1. Việt Nam học	6. Sư phạm Ngữ văn
2. Sư phạm Toán	7. Giáo dục Mầm non
3. Sư phạm Vật Lý	8. Giáo dục Chính trị
4. Sư phạm Hóa học	9. Khoa học cây trồng
5. Sư phạm Sinh học	

- Những ngành đảm bảo số lượng giảng viên có trình độ Thạc sĩ: Nhà trường có 20/20 mã ngành đào tạo trình độ Cao đẳng đảm bảo đủ số lượng giảng viên trình độ Thạc sĩ, gồm:

1. Sư phạm Toán học	12. Sư phạm Tiếng Anh
2. Sư phạm Vật Lý	13. Kế toán
3. Sư phạm Hóa học	14. Quản trị kinh doanh
4. Sư phạm Sinh học	15. Việt Nam học
5. Giáo dục Mầm non	16. Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp
6. Giáo dục công dân	17. Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp
7. Giáo dục tiểu học	18. Quản trị văn phòng
8. Khoa học thư viện	19. Công nghệ thiết bị trường học
9. Sư phạm Ngữ văn	20. Tin học
10. Sư phạm Lịch sử	21. Công nghệ
11. Sư phạm Địa lý	

- Những ngành chưa đảm bảo số lượng theo quy định tại Thông tư 08: Tính đến thời điểm hiện tại, Trường Đại học Hoa Lư có 02 mã ngành đào tạo trình độ Đại học chưa đảm bảo về điều kiện đội ngũ, gồm các ngành: Kế toán và Quản trị kinh doanh. Tuy nhiên, Nhà trường đã cử giảng viên đi nghiên cứu sinh chuyên ngành về Kinh tế để đảm bảo các điều kiện về đội ngũ.

- Việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định: Đội ngũ giảng viên của Nhà trường cơ bản đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

- Tỉ lệ sinh viên/giảng viên (theo thông tư 57/2011/TT-BGDDT)

(Theo phụ lục đính kèm)

4. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

4.1. Diện tích đất đai:

Được sự quan tâm, hỗ trợ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, trong những năm qua, nhà trường đã từng bước đầu tư xây dựng, bổ sung, nâng cấp và tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động của trường. Cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo của Nhà trường đến thời điểm 31/12/2014, cụ thể như sau:

- Diện tích đất thuộc sở hữu hiện có của Trường Đại học Hoa Lư tính đến thời điểm hiện tại: 30,7 ha, trong đó:

+ Diện tích đất thuộc cơ sở 1: 5,7 ha

+ Diện tích đất thuộc cơ sở 2 : 25 ha

- Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của trường: 10 522m².

- Diện tích đi thuê, mượn: Không

- Tỉ lệ m² diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo/ sinh viên:

+ Tính đến thời điểm 31/12/2014: 4.03m²/01 sinh viên

+ Tính đến thời điểm hiện tại (25/5/2015): 4.03m²/01 sinh viên

4.2. Thực trạng trang thiết bị phục vụ giảng dạy, thực hành, thực tập:

a. Trang thiết bị:

- Trong những năm qua, cơ sở vật chất của Nhà trường không ngừng được tăng cường, bổ sung, đáp ứng yêu cầu dạy và học. Đến thời điểm hiện tại, Nhà trường có 32 phòng học được lắp đặt hệ thống máy tính, máy chiếu đa năng cố định; 21 phòng học được lắp đặt phòng chiếu cố định; hơn 40 máy chiếu đa năng, máy tính xách tay di động phục vụ giảng dạy, học tập tại các phòng, giảng đường, hội trường chưa lắp đặt máy cố định. Cùng các trang thiết bị hỗ trợ khác (máy ảnh, máy quay camera, loa, đài cassette, máy chiếu tương tác.....).

- Các đơn vị chức năng được trang bị 70 máy in, hơn 100 máy tính được nối mạng internet băng thông rộng; cùng hệ thống máy in màu, máy quét mã vạch, máy photo, máy scan, modem wifi, máy fax... được trang bị cho các đơn vị. Thư viện điện tử có hệ thống máy chủ phục vụ tra cứu, bộ phận đào tạo có máy chủ phục vụ phần mềm đào tạo.

- Phòng máy tính: 05 phòng; số lượng máy 200.

- Phòng học ngoại ngữ: 02 (01 phòng có 48 cabin; 01 phòng với 40 máy tính được nối mạng, cài đặt phần mềm học ngoại ngữ).

- Phòng thí nghiệm: 02 phòng Hóa học, 02 phòng Sinh học, 04 phòng Vật lý với đầy đủ trang thiết bị: Kính hiển vi điện, máy quang phổ UV, máy ly tâm, các loại máy đo (pH, độ dẫn, khúc xạ...), máy cắt nước, tủ cây, tủ lạnh, tủ sấy, lò nung,

tủ hồ..., dụng cụ, hóa chất phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu của giảng viên – sinh viên.

- 02 phòng học đàn organ (50 chiếc), 03 phòng thực hành du lịch, 01 phòng thiết bị âm nhạc, 01 phòng thiết bị Giáo dục mầm non, 04 phòng thiết bị Giáo dục thể chất, 01 phòng thiết bị mỹ thuật, 01 phòng thiết bị dùng chung (đài cassette, máy chiếu, loa....).

(có biên bản kiểm kê đính kèm).

Sách thư viện:

- + Tổng số số lượng đầu sách hiện có trong thư viện trường: 7.200 đầu sách
- + Tổng số lượng bản sách hiện có trong thư viện trường: 110.000 bản
- + Cơ cấu, chủng loại sách hiện có (có phục lục thống kê gửi kèm)

4.3. Về xây dựng chương trình và giáo trình đào tạo:

- Các chương trình đào tạo của Trường Đại học Hoa Lư đều được xây dựng theo chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm có 32 chương trình (11 chương trình Đại học; 21 chương trình Cao đẳng).

- Đối với giáo trình đào tạo: hiện nay nhà trường đang sử dụng giáo trình của các trường Đại học lớn, như: Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường Đại học Kinh tế quốc dân; Học viện Tài chính; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội...

5. Tình hình hoạt động của Nhà trường:

5.1. Các ngành được cấp phép đào tạo:

Tính đến tháng 4/2015, Trường Đại học Hoa Lư đã được Bộ GD-ĐT cho phép đào tạo 32 ngành trình độ cao đẳng và đại học. Trong đó có 12 ngành được cấp phép sau khi trường được nâng cấp thành trường đại học (sau tháng 4/2007) gồm 11 ngành trình độ đại học và 1 ngành trình độ cao đẳng. Hiện tại trường được phép tuyển sinh đào tạo 11 ngành trình độ đại học, 21 ngành trình độ cao đẳng, 01 ngành liên thông từ trình độ TCCN lên đại học. Bộ giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 26/QĐ-BGDĐT ngày 05/01/2011 về việc chuyển đổi tên ngành đào tạo trình độ Cao đẳng, Đại học theo thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT đối với các ngành được giao đào tạo của Trường Đại học Hoa Lư. Quy trình mở ngành của trường hiện nay được thực hiện theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ GD-ĐT (*Danh mục các ngành được thể hiện ở Bảng 1 phần Phụ lục và có các quyết định mở ngành trong hồ sơ kèm theo*). Năm 2014, Nhà trường được Bộ GD&ĐT cấp phép mở ngành Giáo dục chính trị. Hiện trường đang cùng với Trường Đại học sư phạm I Hà Nội hoàn tất hồ sơ thẩm định chương trình ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học

5.2. Công tác tuyển sinh hệ chính quy các năm 2012, 2013, 2014:

a. *Phương thức tuyển sinh:* Trường Đại học Hoa lư tổ chức tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy theo hình thức xét tuyển, tuyển sinh đào tạo liên thông từ cao đẳng lên đại học theo hình thức thi tuyển.

b. *Tổ chức tuyển sinh:* Để chuẩn bị cho công tác tuyển sinh, nhà trường đã triển khai các công việc: Thành lập Hội đồng tuyển sinh trường và các Ban của Hội đồng tuyển sinh; Tổ chức tuyên truyền, quảng bá tuyển sinh; Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh; Xây dựng lịch trình thực hiện công việc tuyển sinh; Dữ liệu tuyển sinh được xử lý bằng phần mềm tuyển sinh đại học, cao đẳng của Bộ GD-ĐT.

c. *Chỉ tiêu tuyển sinh:* Hàng năm, căn cứ đội ngũ, cơ sở vật chất và các quy định của Bộ GD-ĐT về đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh (Quy định số 57/2001/TB-BGDĐT, ngày 02/12/2011 của Bộ Giáo dục -ĐT), nhà trường tiến hành các thủ tục đăng ký chỉ tiêu và tổ chức công tác tuyển sinh theo quy trình sau:

- Lập báo cáo, tờ trình gửi Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Bình báo cáo kết quả tuyển sinh năm hiện tại và giải trình các điều kiện, cơ sở để xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh năm tiếp theo (Căn cứ để giải trình là Quy định số 57/2001/TB-BGDĐT, ngày 02/12/2011 của Bộ Giáo dục -ĐT và nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương);

- Sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của UBND tỉnh về chỉ tiêu tuyển sinh và Quyết định giao chỉ tiêu, hướng dẫn kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của Sở Kế hoạch – Đầu tư tỉnh, nhà trường tiến hành các thủ tục đăng ký, báo cáo chỉ tiêu tuyển sinh với Bộ GD&ĐT (Vụ Kế hoạch & Tài chính, Vụ Giáo dục đại học);

- Chỉ tiêu tuyển sinh theo năm:

TT	Năm	Tổng chỉ tiêu hệ CQ	Trong đó			Ghi chú
			Đại học	Cao đẳng	LT CĐ lên ĐH	
1	2012	1400	500	500	400	Từ năm 2013 trường dừng tuyển sinh hệ LT do thực hiện Thông tư 55/2012
2	2013	1000	500	500		
3	2014	1000	650	350		

(Có văn bản giao chỉ tiêu và Thông báo tuyển sinh các năm kèm theo)

d. Kết quả tuyển sinh

- Trên cơ sở giao chỉ tiêu tuyển sinh của tỉnh và thông báo chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm của Bộ GD-ĐT, nhà trường ra thông báo tuyển sinh, triển khai các công việc có liên quan đến tuyển sinh và tổ chức công tác tuyển sinh.

- Việc tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của trường được thực hiện theo phương thức xét tuyển (trường không tổ chức thi) và được bắt đầu từ tháng 8 hàng năm sau khi có thông báo quy định điểm sàn của Bộ GD-ĐT. Quá trình tuyển sinh thường kéo dài đến hết thời gian quy định của quy chế. Kết thúc tuyển sinh, nhà trường thực hiện khâu kiểm tra sau trúng tuyển đối với các thí sinh trúng tuyển nhập học, tổ chức khám sức khỏe cho sinh viên trước khi vào học.

- Việc tuyển sinh đào tạo liên thông chính quy từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học của trường từ năm 2012 trở về trước được thực hiện theo Quyết định số 06/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 13/02/2008 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT. Năm 2012 là khóa tuyển sinh cuối cùng của trường thực hiện theo Quyết định này. Năm 2013, sau khi Thông tư 55/2012/TT-BGD&ĐT của Bộ GD-ĐT Quy định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học có hiệu lực, trường đã dừng tuyển sinh đào tạo liên thông hệ chính quy do chưa chuyển đổi sang đào tạo theo tín chỉ

- Kết quả tuyển sinh:

TT	Năm	Chỉ tiêu	Thực tuyển	Trong đó			Đạt tỉ lệ % so chỉ tiêu
				ĐH	CĐ	LT	
1	2012	1400	1174	333	429	412	83.86
2	2013	1000	689	438	251		68.9
3	2014	1000	490	253	237		49.0

(Có Quyết định công nhận trúng tuyển kèm theo)

e. Báo cáo cụ thể về công tác tuyển sinh hệ chính quy năm 2014

* Quy trình đăng ký chỉ tiêu, thông báo tuyển sinh: Để triển khai công việc tuyển sinh hệ chính quy, nhà trường đã thực hiện quy trình lập hồ sơ, báo cáo như sau:

- Báo cáo UBND tỉnh kết quả tuyển sinh năm 2013 và dự kiến kế hoạch tuyển sinh năm 2014 (Báo cáo số 163/BC-ĐHHL ngày 27/11/2013). Đồng thời, lập Tờ trình số 556/TT-ĐHHL ngày 27/11/2013 báo cáo UBND tỉnh Ninh Bình về việc đăng ký tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014. Các văn bản trên đã nêu rõ điều kiện, cơ sở để xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh năm 2014 của nhà trường.

- Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã có Công văn số 314/UBND-VP6 ngày 31/12/2013 về việc Đăng ký thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2014. Theo công văn này, UBND tỉnh đồng ý cho trường được tuyển mới 1.000 chỉ tiêu đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy với 3 khối ngành. Công văn cũng cho phép trường được tuyển sinh khối ngành sư phạm trong phạm vi cả nước.

- Trên cơ sở chỉ tiêu được UBND tỉnh giao, thực hiện Công văn số 8989/BGDD&ĐT-KHTC ngày 16/12/2013 của Bộ GD-ĐT về việc Đăng ký chỉ tiêu

tuyển sinh năm 2014, nhà trường đã có Công văn số 14/CV-ĐHHL ngày 07/01/2014 gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính của Bộ GD-ĐT để Đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2014, đồng thời có Công văn số 17/CV-ĐHHL ngày 10/01/2014 gửi Vụ Giáo dục đại học – Bộ GD-ĐT Đăng ký thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014 với 10 ngành đào tạo trình độ đại học và 6 ngành đào tạo trình độ cao đẳng.

- Ngày 12/02/2014 Bộ GD-ĐT có Công văn số 577/BGDDT-GDĐH về việc Xác nhận thông tin "Đăng ký tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014". Theo công văn này, 2 ngành đào tạo trình độ đại học là Sư phạm Toán học và Việt Nam học bị đưa ra khỏi danh sách đăng ký do không đủ điều kiện về giảng viên sau rà soát đội ngũ của Bộ GD-ĐT.

- Sau khi nhận được Quyết định số 671/QĐ-BGDDT ngày 24/02/2014 của Bộ trưởng bộ GD-ĐT về việc giao cho Trường đại học Hoa Lư đào tạo chính quy trình độ đại học (ngành Giáo dục chính trị), trường đã có Công văn số 88/CV-ĐHHL ngày 06/3/2014 gửi Vụ Giáo dục đại học – Bộ GD-ĐT về việc Đăng ký bổ sung thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014 (đăng ký tuyển sinh ngành Giáo dục chính trị từ năm 2014). Cũng trong thời gian này, trường đã làm việc với Bộ GD-ĐT để đăng ký lại ngành Việt Nam học trình độ đại học. Như vậy, năm 2014 trường được Bộ GD-ĐT cho phép tuyển sinh 10/11 ngành trình độ đại học (trừ ngành sư phạm Toán học) và 6 ngành trình độ cao đẳng.

- Trên cơ sở chỉ tiêu được giao và chấp thuận đăng ký tuyển sinh của Vụ Giáo dục đại học, nhà trường đã có Thông báo số 129/TB-ĐHHL ngày 27/3/2014 Thông báo tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014. Thông báo đã được công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng và gửi đến các cơ sở thu nhận hồ sơ đăng ký dự thi tuyển sinh năm 2014.

* *Quy trình tổ chức tuyển sinh: Quy trình tổ chức tuyển sinh được thực hiện theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD-ĐT, cụ thể:*

- Từ đầu tháng 5/2014, trường đã tiến hành thu thông tin về đăng ký xét tuyển nguyện vọng I từ các Sở GD-ĐT và các trường đại học.

- Sau khi Bộ GD-ĐT công bố điểm sàn xét tuyển, từ 10/8/2014 đến 30/10/2014 trường đã tiến hành công việc xét tuyển nguyện vọng I và các nguyện vọng bổ sung cho những thí sinh có nguyện vọng học tại trường; tổ chức nhập học cho thí sinh trúng tuyển. Trong kỳ tuyển sinh năm 2014, trừ ngành Giáo dục mầm non trình độ đại học có điểm trúng tuyển là 15,5, tất cả các ngành còn lại có điểm trúng tuyển bằng mức 3 điểm xét tuyển cơ bản theo Quyết định số 2961/QĐ-BGDDT đối với các hệ đại học, cao đẳng. Mặc dù vậy, trong kỳ tuyển sinh năm 2014, trường có 8 ngành không tuyển đủ thí sinh để mở lớp là: Giáo dục chính trị,

sư phạm Sinh học, Quản trị kinh doanh, Khoa học cây trồng, Việt nam học (Hệ đại học); sư phạm Tiếng anh, Việt Nam học, Quản trị kinh doanh (Hệ cao đẳng). Những thí sinh trúng tuyển các ngành này đã được bố trí học các ngành khác có cùng khối thi hoặc cho phép rút hồ sơ.

- Kết quả trúng tuyển cụ thể như sau: Tính đến 10/11/2014 trường có 906 thí sinh đăng ký dự thi, trong đó có 899 thí sinh có kết quả thi hợp lệ. Sau khi xét tuyển có 683 thí sinh trúng tuyển. Thực tế có 490 thí sinh nhập học đạt 71,7% so với số trúng tuyển và đạt 49% so với chỉ tiêu được giao, cụ thể:

TT	Ngành học	Mã ngành	Khối thi	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Số nhập học	Đạt tỉ lệ %/chỉ tiêu
I	Đào tạo ĐH			650	387	253	38.9
1	Sư phạm Vật lý	D140211	A, A1			16	
2	Sư phạm Húa học	D140212	A, B			18	
3	Sư phạm Ngữ văn	D140217	C			53	
4	Giáo dục Mầm non	D140201	M			99	
5	Kế toán	D340301	A, A1, D1			67	
II	Đào tạo CĐ			350	296	237	67.7
1	Giáo dục Mầm non	C140201	M			119	
2	Giáo dục Tiểu học	C140202	C, D1, A			87	
3	Kế toán	C340301	A, A1, D1			31	
	Cộng			1000	683	490	49.0

Tổng hợp chung, kỳ tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014, trường có 490/683 thí sinh trúng tuyển nhập học đạt tỉ lệ 71.7% và đạt 49% so với chỉ tiêu được giao, trong đó: Hệ đại học: 253/650 chỉ tiêu (đạt 38,9%); Hệ cao đẳng: 237/350 chỉ tiêu (đạt 67,7%).

- Tất cả thí sinh trúng tuyển sau khi nhập học đều được khám sức khoẻ và học tập nội quy, quy chế đào tạo, học chính trị đầu khoá; đồng thời nhà trường triển khai kiểm tra sau trúng tuyển, hoàn tất hồ sơ và lập báo cáo gửi Bộ GD-ĐT theo quy định.

- Về hồ sơ của thí sinh trúng tuyển: Khi nhập học, hồ sơ của thí sinh được thu nhận theo quy định của quy chế tuyển sinh. Phòng Công tác sinh viên là đơn vị được nhà trường giao nhiệm vụ trực tiếp thu nhận và quản lý hồ sơ nhập học của sinh viên.

- Về kiểm tra sau trúng tuyển: Nhà trường đã có công văn số 542/CV-ĐHHL ngày 14/11/2014 V/v kiểm tra sau trúng tuyển gửi 72 trường đại học trong cả nước có thí sinh dự thi trúng tuyển vào trường Đại học Hoa Lư đề nghị kiểm tra sau trúng tuyển. Tính đến hết tháng 3/2015 đã có 54/72 trường đại học, cao đẳng gửi kết quả kiểm tra sau trúng tuyển về trường Đại học Hoa Lư. Tất cả các trường gửi kết quả về đều xác nhận dữ liệu trúng tuyển của thí sinh trùng với dữ liệu tổ chức thi của trường dự thi. Riêng trong kết quả kiểm tra của Trường đại học Văn hóa Hà Nội có 01 thí sinh là Nguyễn Thị Bích có sự thay đổi về khu vực (Giấy chứng nhận kết quả thi là KV1, kiểm tra sau trúng tuyển là KV 2NT) Với kết quả kiểm tra này thí sinh Bích không đủ điểm trúng tuyển (Có hồ sơ chi tiết kèm theo). Sau khi nhận được kết quả kiểm tra của trường Đại học Văn hóa Hà Nội, nhà trường quyết định buộc thí sinh phải thôi học.

(Có hệ thống biên bản họp hội đồng và hồ sơ, báo cáo tuyển sinh năm 2014 kèm theo).

5.3. Công tác quản lý đào tạo :

a. Xây dựng chương trình và lập kế hoạch đào tạo:

- Tất cả các chương trình đào tạo của trường Đại học Hoa Lư đều được xây dựng trên cơ sở chương trình khung do Bộ GD-ĐT ban hành, cụ thể:

+ Chương trình đào tạo khối ngành cao đẳng sư phạm được xây dựng trên cơ sở chương trình khung ban hành kèm theo quyết định số 15/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 10/6/2004 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về việc Ban hành chương trình khung đào tạo giáo viên THCS và quyết định số 16/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về việc Ban hành chương trình khung giáo dục đại học trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non thuộc khối ngành Sư phạm;

+ Chương trình đào tạo khối ngành đại học sư phạm được xây dựng trên cơ sở chương trình khung ban hành kèm theo quyết định số 28/2006/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục – Đào tạo về việc ban hành bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành sư phạm trình độ đại học.

+ Chương trình đào tạo khối ngành kinh tế được xây dựng trên cơ sở chương trình khung ban hành kèm theo quyết định số 23/2004/QĐ-BGDĐT ngày 29/7/2004 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT.

+ Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học được xây dựng trên cơ sở chương trình khung ban hành kèm theo quyết định số 01/2005/QĐ-BGDĐT ngày 12/01/2005 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT.

- Việc xây dựng chương trình đào tạo của trường được thực hiện theo quy trình: phòng Đào tạo- Quản lý khoa học căn cứ chương trình khung của Bộ GD-ĐT, mục tiêu, kế hoạch và định hướng chỉ đạo của lãnh đạo trường, phối hợp với trưởng các bộ môn hoặc cán bộ giảng dạy có kinh nghiệm về chuyên ngành để xây dựng dự thảo chương trình đào tạo các ngành. Dự thảo chương trình được đưa ra lấy ý kiến đóng góp của các khoa, bộ môn, giảng viên về nội dung, kế hoạch và các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình.. Trên cơ sở ý kiến đóng góp, phòng Đào tạo hoàn thiện thành chương trình chính thức, trình lãnh đạo trường phê duyệt và đưa vào thực hiện. Căn cứ chương trình giáo dục được phê duyệt, các bộ môn xây dựng chương trình chi tiết học phần, môn học làm cơ sở để giảng viên xây dựng đề cương chi tiết học phần trước khi lên lớp giảng dạy.

- Chương trình đào tạo của trường đã được định kỳ bổ sung, điều chỉnh sau mỗi năm học thông qua việc lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý. Đồng thời, trường cũng chủ động tham khảo chương trình của các trường có kinh nghiệm thông qua các hoạt động tham quan, thực tế, học tập kinh nghiệm. Hàng năm nhà trường đều lấy ý kiến góp ý, điều chỉnh của cán bộ giảng viên về chương trình đào tạo để kịp thời điều chỉnh, xây dựng kế hoạch đào tạo các năm và khoá tiếp theo. Sau khi kết thúc khóa đào tạo đại học đầu tiên (năm 2012), trường đã tổ chức đánh giá và hoàn thiện chương trình đào tạo của các ngành trình độ đại học (*có văn bản về các chương trình đào tạo trường đã ban hành từ khi nâng cấp đến nay kèm theo*). Hiện nay trường đang triển khai xây dựng chương trình để tổ chức đào tạo theo tín chỉ, dự kiến sẽ triển khai từ năm học 2015-2016.

- Các chương trình đào tạo chính quy của trường đều được thiết kế theo hướng đảm bảo liên thông giữa các trình độ đào tạo và các chương trình giáo dục khác. Cụ thể, chương trình đào tạo liên thông ngành Giáo dục mầm non từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học đã tập trung cập nhật, bổ sung các kiến thức đại cương chung, các kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên ngành, kiến thức bổ trợ theo lĩnh vực chuyên sâu để đảm bảo mặt bằng trình độ đại học, nhưng không lặp lại mà kế thừa các kiến thức đã học ở cao đẳng. Tương tự như vậy, chương trình các ngành trong cùng khối ngành kinh tế (Kế toán, Quản trị kinh doanh) được thiết kế theo hướng tương tự nhau về kiến thức đại cương chung và đại cương ngành để người học có thể dễ chuyển đổi giữa các ngành học bằng cách bổ sung một số học phần, môn học chuyên sâu mà không phải học lại từ đầu các kiến thức đại cương

- Căn cứ chương trình đào tạo đã được ban hành và điều kiện cụ thể của trường, vào tháng 6 hàng năm nhà trường công bố biên chế năm học mới (năm học kế tiếp) triển khai đến các đơn vị, đồng thời triển khai xây dựng kế hoạch đào tạo cho các ngành được tuyển mới trong năm học tiếp theo. Trên cơ sở biên chế và kế hoạch, các đơn vị trong trường tổ chức phân công chuyên môn và triển khai kế hoạch dạy học.

b. Phân công chuyên môn và quản lý thực hiện kế hoạch đào tạo:

- Để đảm bảo cho việc phân công chuyên môn nhanh gọn, chính xác, hạn chế nhầm lẫn phòng Đào tạo-QLKH của trường đã tiến hành rà soát, tổng hợp toàn bộ kế hoạch, thông báo số lượng các học phần, khối lượng chuyên môn phải đảm nhiệm trong năm học đến từng bộ môn. Các khoa, bộ môn căn cứ khối lượng chuyên môn, khả năng về đội ngũ trên cơ sở định hướng của nhà trường dự kiến phân công chuyên môn đến từng giảng viên. Sau đó, đại diện lãnh đạo trường cùng trưởng, phó các khoa, bộ môn, trưởng phòng Đào tạo-QLKH xem xét, rà soát trước khi các đơn vị hình thành văn bản chính thức. Khối lượng chuyên môn, Trường đã tổ chức thực hiện trong các năm là: Năm học 2011-2012: 55297 tiết; Năm học 2012-2013: 53.931 tiết; Năm học 2013-2014: 51.435 tiết; Năm học 2014-2015: 39.750 tiết.

- Về cơ bản kế hoạch đào tạo đã được Nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng biên chế khoá học. Các hoạt động thực tập, thực tế, rèn nghiệp vụ thường xuyên được đảm bảo theo đúng tiến độ và yêu cầu. Các nội dung giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất được tổ chức đúng chương trình theo quy định của Bộ GD-ĐT. Ngoài các học kỳ chính, hàng năm trường còn tổ chức học kỳ hè để sinh viên trả nợ và thi lại các học phần chưa đạt trong 2 học kỳ chính. Trong những năm qua, chương trình, kế hoạch đào tạo của Trường luôn được đảm bảo, không bị tồn đọng, đảm bảo đủ các điều kiện để sinh viên năm cuối được dự thi tốt nghiệp vào trung tuần tháng 6 hàng năm.

- Công tác quản lý đào tạo của Trường được thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 25/2006 ngày 26/6/2006 của Bộ GD-ĐT. Một số nội dung của quy chế đã được nhà trường quy định cụ thể như : Quy định về việc tổ chức thi học phần, học kỳ, thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp; Quy định về việc làm khóa luận của sinh viên hệ đại học;...Nhà trường đã đảm bảo quản lý nghiêm túc hoạt động dạy và học theo các kênh: Phòng Đào tạo – QLKH, phòng Công tác sinh viên, các khoa, bộ môn. Hệ thống sổ sách quản lý bao gồm Biên chế năm học, Kế hoạch dạy học, chương trình chi tiết các học phần, Sổ ghi đầu bài của các lớp,... và quản lý thông qua hệ thống phần mềm quản lý đào tạo của Trường. Tình hình dạy và học, được các đơn vị phản ánh đầy đủ với lãnh đạo nhà trường trong giao ban chuyên môn hàng tuần (sáng thứ Hai). Đồng thời, nhà trường đã duy trì thường xuyên việc kiểm tra hồ sơ chuyên môn

định kỳ 2 lần/ năm học. Trong kiểm tra đã chú ý đến những vấn đề then chốt của hoạt động đào tạo như chương trình, kế hoạch, việc thực hiện quy chế, ...

c. Xây dựng và thực hiện Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo:

Năm 2010, trường đã ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo (Quyết định số 549/QĐ-ĐHHL ngày 24/11/2010). Đến năm 2013, sau khi rút kinh nghiệm 1 khóa đào tạo và thực hiện điều chỉnh chương trình đào tạo, nhà trường đã tổ chức rà soát chuẩn đầu ra, trên cơ sở đó đã thực hiện ban hành Chuẩn đầu ra mới theo hướng cập nhật các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, năng lực ngoại ngữ, tin học,...(Có văn bản về chuẩn đầu ra ban hành kèm theo Quyết định số 410/QĐ-ĐHHL ngày 01/9/2013).

d. Đánh giá kết quả học tập, thi tốt nghiệp, bảo vệ khóa luận và cấp bằng:

- Trường Đại học Hoa Lư thực hiện công nhận kết quả học tập của người học theo niêm ché kết hợp với học phần, theo quy định của Quy chế ban hành kèm theo quyết định số 25/2006 ngày 26/6/2006 của Bộ GD-ĐT. Điều 10 của quy chế này đã được nhà trường cụ thể hóa thành văn bản quy định về đánh giá kết quả học tập của sinh viên trong đó kết quả học tập được đánh giá qua quá trình học và qua điểm thi kết thúc học phần. Điểm đánh giá quá trình bao gồm điểm chuyên cần; điểm kiểm tra học trình; xemina, tiểu luận hay bài tập, bài thực hành; điểm thi giữa học phần. Điểm thi kết thúc học phần chiếm 62,5% tổng điểm được đánh giá. Bảng điểm thi và tổng hợp điểm đánh giá học phần được lưu trữ tại phòng Đào tạo – QLKH, phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng, khoa có sinh viên và đơn vị tổ chức thi.

- Các kỳ thi tốt nghiệp, được đảm bảo đúng quy trình và thực hiện nghiêm quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi thi, chấm thi. Nội dung thi, điều kiện dự thi và điều kiện công nhận tốt nghiệp thi được thực hiện theo quy định của quy chế ban hành kèm theo quyết định số 25/2006 ngày 26/6/2006 của Bộ GD-ĐT. Nhà trường đã ban hành Quy định về thực hiện khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên đại học hệ chính quy (Quyết định số 482/QĐ-ĐHHL ngày 02/11/2010). Quy trình xét duyệt đề cương, triển khai nghiên cứu và bảo vệ khóa luận được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế.

- Việc cấp phát văn bằng, chứng chỉ được thực hiện đúng quy định của Bộ GD-ĐT. Hàng năm căn cứ danh sách công nhận tốt nghiệp, nhà trường đăng ký mua phôi văn bằng tại Bộ GD-ĐT, quản lý và tổ chức cấp phát trực tiếp cho sinh viên. Phôi văn bằng và hồ sơ cấp phát được quản lý chặt chẽ. Trước khi mua phôi bằng cho khoá tốt nghiệp tiếp theo, nhà trường đều thực hiện công việc kiểm kê, báo cáo bộ GD-ĐT. Không để xảy ra hiện tượng nhầm lẫn, mất mát trong quá trình

quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ. Thông tin về văn bằng tốt nghiệp của sinh viên được công khai trên Website của trường.

e. Quy mô đào tạo, số lượng sinh viên tốt nghiệp hệ chính quy:

- Số lượng sinh viên tính đến thời điểm 31/12/2014 là 2246 sinh viên trong đó: hệ đại học là 1384 sinh viên, hệ cao đẳng là 862 sinh viên. Quy mô này giảm so với 2 năm trước đó, cụ thể năm 2013 là 2742 sinh viên; năm 2012 là 2588 sinh viên. (có thống kê theo ngành tại *Bảng 5 phần Phụ lục*).

- Số lượng sinh viên tốt nghiệp từ khi trường được nâng cấp đến nay: Trước năm 2007, trường Đại học Hoa Lư đào tạo 2 hệ cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp. Từ năm học 2008-2009 trường bắt đầu tuyển sinh đào tạo hệ đại học, đến năm học 2009- 2010 bắt đầu triển khai đào tạo liên thông từ cao đẳng lên đại học (hệ này tuyển sinh được 4 khóa và kết thúc đào tạo từ năm học 2013-2014). Theo quy định của Bộ GD-ĐT, từ năm học 2009-2010 trường không tuyển sinh đào tạo hệ TCCN. Số lượng sinh viên tốt nghiệp cụ thể như sau:

Năm học	Số TN	Trong đó			
		Đại học	Cao đẳng	TCCN	Liên thông ĐH
2007-2008			98	216	
2008-2009			90	209	
2009-2010			302	154	
2010-2011			395		105
2011-2012		442	334		169
2012-2013		393	342		260
2013-2014		347	344		400
Cộng		1.182	1.905	579	934

5.4. Công tác nghiên cứu khoa học:

Hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên được nhà trường coi trọng và tổ chức thực hiện nghiêm túc đúng quy định của Bộ khoa học công nghệ và Bộ GD-ĐT. Đảng bộ nhà trường đã ban hành Nghị quyết số 143-NQ/ĐU ngày 20/4/2011 của về Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học, giai đoạn 2011-2015. Đến nay, hoạt động nghiên cứu khoa học của

giảng viên, sinh viên nhà trường đã thu được những kết quả sau: năm học 2011-2012 có 50 đề tài (1 cấp tỉnh, 6 cấp trường và 43 cấp khoa/bộ môn); năm học 2012-2013 có 27 đề tài (2 cấp tỉnh, 25 cấp trường); năm học 2013-2014 có 32 đề tài (2 cấp tỉnh, 30 cấp trường). Riêng năm học 2014-2015, ngoài 9 đề tài (1 cấp tỉnh, 8 cấp trường) nhà trường còn giao nhiệm vụ cho các đơn vị nghiên cứu chuyên đổi, xây dựng 23 chương trình đào tạo phục vụ triển khai đào tạo tín chỉ. Về nghiên cứu khoa học của sinh viên, bình quân mỗi năm toàn trường đã có 5% sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và 11-12% sinh viên đại học làm khóa luận tốt nghiệp.

5.5. Triển khai đào tạo theo tín chỉ:

Hiện nay nhà trường đang làm công tác chuẩn bị để triển khai đào tạo theo tín chỉ từ năm học 2015-2016. Trường đã có kế hoạch tổ chức thực hiện cho từng nội dung cụ thể và đã cơ bản hoàn thành các công việc trong tâm trong đó có việc xây dựng chương trình đào tạo.

5.6. Nguồn tài chính của cơ sở:

- Ngân sách nhà nước cấp cho trường Đại học Hoa Lư trong các năm học: Năm 2012 là 34 tỷ đồng; Năm 2013 là 36.2 tỷ đồng ; Năm 2014 là 40.5 tỷ đồng. Nguồn thu ngân sách từ hoạt động đào tạo trung bình là 7.3 tỷ/năm. Nhà trường đã thực hiện việc sử dụng ngân sách theo tỷ lệ như sau: Chi lương và phụ cấp cho cán bộ, viên chức: 50%; Chi thường xuyên: 30% (Chi cho hoạt động chuyên môn và nghiên cứu khoa học là 15%); Chi tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị: 20%. Trong quản lý thu chi tài chính, nhà trường đã quản lý sử dụng có hiệu quả ngân sách và các nguồn thu hợp pháp cho việc xây dựng và phát triển nhà trường:

- Nhà trường đang tích cực khai thác các nguồn vốn để triển khai thi công Dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư tại khu trụ sở mới. Hiện tại, đã hoàn thành thi công các hạng mục: san lấp mặt bằng, xây dựng tường bao và đang triển khai thi công các hạng mục: nhà hiệu bộ, giảng đường, thư viện...

- Từ năm 2012-2014, Nhà trường đã đầu tư xây dựng 10 phòng học cấp 4, nhà thực hành, thí nghiệm các loại, sửa chữa, cải tạo phòng làm việc, phòng học, khu nhà công vụ, sân vận động; Lắp đặt Thư viện điện tử, hệ thống máy tính, máy chiếu, phần mềm quản lý đào tạo; bổ sung thiết bị nâng cấp các phòng thực hành Tin học, phòng thí nghiệm Vật lý, Hóa học, Sinh vật ; Mua, bổ sung sách, giáo trình tài liệu tham khảo với số lượng trên 30.000 cuốn.

- Định mức ngân sách cấp/sinh viên: Hệ Đại học 8.000.000 đ/sinh viên/năm; hệ Cao đẳng 7.000.000 đ/sinh viên/năm;

- Đầu tư cho nghiên cứu khoa học: Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường 8.000.000 - 10.000.000 đồng/de tài.

5.7. Việc thực hiện công khai và tự thanh tra, kiểm tra theo quy định :

a. Việc thực hiện công khai theo quy định :

- *Về thực hiện cam kết 3 công khai:* Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT, ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, trong những năm qua, Trường Đại học Hoa Lư đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc việc thực hiện quy chế công khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm: công khai chất lượng đào tạo thực tế, công khai chất lượng đội ngũ và công khai tài chính. Nội dung 3 công khai được đăng tải trên website của trường.

- Công khai về các hoạt động của Nhà trường:

+ Những nội dung liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, HĐND, UBND có liên quan đến công việc của cơ quan, quyền lợi của Nhà giáo, cán bộ, viên chức, người lao động, được phô tô gửi các đơn vị trực thuộc và thông qua các hội nghị để phổ biến, quán triệt. Tổ chức thảo luận rộng rãi trong toàn trường để cán bộ, viên chức cho ý kiến đóng góp.

+ Các nội dung liên quan đến kế hoạch công tác tuần, tháng, quý và hằng năm của nhà trường được xây dựng từ các đơn vị trực thuộc, sau đó tổng hợp và tổ chức thảo luận, bổ sung đóng góp ý kiến tại Hội nghị liên tịch, các cuộc họp định kỳ, họp đột xuất.

+ Đối với kinh phí hoạt động hàng năm, như: Nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, nguồn thu sự nghiệp; Quyết toán thu chi tài chính hàng năm đều được thông báo công khai trên bảng tin, Công khai tại hội nghị sơ kết, tổng kết năm học, Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động để cán bộ, viên chức, người lao động biết.

+ Với những vấn đề liên quan đến quyền lợi, chế độ chính sách trực tiếp của cán bộ, viên chức, người lao động như: chế độ lương bỗng, phúc lợi, thi nâng ngạch, thuyên chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật...đều được nhà trường thực hiện công khai, có văn bản thông báo, hướng dẫn thực hiện đến các đơn vị trực thuộc và cá nhân có liên quan.

- Công khai về quyền và nghĩa vụ đối với người học:

+ Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nội quy, quy chế, quy định của ngành, của trường liên quan đến người học. Đối với những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trực tiếp của sinh viên như kế hoạch học tập, các khoản đóng góp học phí và các khoản đóng góp khác, chi học bổng, khen thưởng ... đều được nhà trường cụ thể hóa thành văn bản, công khai đến toàn thể sinh viên trong nhà trường.

+ Đối với những nội quy, quy chế liên quan trực tiếp đến sinh viên như: Quy chế quản lý sinh viên ngoại trú, Quy định về đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, Qui định về Khen thưởng, kỷ luật sinh viên... nhà trường đều tổ chức lấy ý kiến góp ý của sinh viên bổ sung cho dự thảo trước khi ban hành.

b. Việc thực hiện thanh tra, kiểm tra theo quy định:

- Công tác thanh tra, kiểm tra trong những năm qua luôn được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đặc biệt quan tâm, chú trọng. Hàng năm, căn cứ hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Ninh Bình; căn cứ lịch trình, kế hoạch năm học, kế hoạch đào tạo của nhà trường, Đảng ủy, Ban giám hiệu đã chỉ đạo bổ sung, kiện toàn bộ phận phụ trách hoạt động thanh tra trong nhà trường; chỉ đạo xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho từng năm, gắn với các hoạt động thực tế. Nội dung trong hoạt động thanh, kiểm tra được thực hiện trên tất cả các mặt hoạt động, trong đó tập trung vào các nội dung: Thanh tra tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy, hệ vừa làm vừa học; Thanh tra công tác tổ chức, quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học; Công tác quản lý sinh viên; công tác thi học phần, học kỳ và thi tốt nghiệp; Công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trong thiết bị trường học... và các cuộc thanh tra đột xuất khác.

- Phối hợp với Ban thanh tra nhân dân tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của nhà trường trên các mặt quản lý, đào tạo, mua sắm tài sản công, đầu tư xây dựng cơ bản và nhiều lĩnh vực hoạt động khác.

- Định kỳ tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động hàng năm, để lãnh đạo nhà trường lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giảng viên, nhân viên, trên cơ sở đó có những điều chỉnh thích hợp, phù hợp với thực tế, đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý, lãnh đạo, điều hành; tạo sự đồng thuận, duy trì sự đoàn kết, nhất trí cao giữa tập thể Ban giám hiệu và cán bộ, viên chức, người lao động.

Nhìn chung, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của nhà trường được Đảng ủy, Ban giám hiệu chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch. Hoạt động thanh tra của Nhà trường diễn ra nghiêm túc, chất lượng, đạt hiệu quả thật thực. Qua hoạt động thanh, kiểm tra, đã góp phần ngăn ngừa tiêu cực, sai phạm, nâng cao chất lượng dạy, học và công tác quản lý trường học.

6. Đánh giá chung:

6.1. Kết quả đạt được:

Được sự quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành của tỉnh Ninh Bình, kể từ khi thành lập trường đến nay, trường Đại học Hoa Lư luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao và đạt được một số kết quả như sau:

- Quy mô, ngành nghề và loại hình đào tạo của Nhà trường từng bước được mở rộng theo hướng đa cấp, đa ngành, từng bước đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các vùng lân cận; Nề nếp, kỷ cương được duy trì; công tác đổi mới phương pháp dạy học và rèn nghề cho sinh viên được chú trọng, tăng cường; chất lượng đào tạo từng bước được nâng lên.

- Công tác nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh gắn với nghiên cứu chương trình, đổi mới phương pháp dạy và học nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giảng viên.

- Công tác xây dựng đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ giảng viên cơ hữu của Trường có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng; Cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị dạy học được bổ sung, tăng cường, bước đầu đáp ứng nhu cầu dạy - học của thầy và trò trường Đại học Hoa Lư; Đời sống của cán bộ, giảng viên, nhân viên từng bước được cải thiện.

- Công tác giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng nếp sống văn hóa và đấu tranh phòng chống tham nhũng, ngăn chặn các tệ nạn xã hội trong trường được đẩy mạnh; Các phong trào thi đua của nhà trường tiếp tục duy trì ổn định, phát triển; an ninh, an toàn trường học được giữ vững.

6.2. Hạn chế, thiếu sót, nguyên nhân:

* *Tồn tại hạn chế:*

- Công tác tuyển sinh của Nhà trường những năm gần đây gặp nhiều khó khăn, một số ngành đào tạo không đủ chỉ tiêu đề ra.

- Công tác nghiên cứu khoa học chưa tương xứng với vị trí, tiềm năng của một trường đại học, chưa có nhiều sản phẩm khoa học, công nghệ có giá trị để thực hiện chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Chất lượng đội ngũ giảng viên còn nhiều bất cập. Một số giảng viên chưa chú trọng đến việc tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và ngoại ngữ.

- Nề nếp, ý thức học tập, rèn luyện của một bộ phận sinh viên chưa tốt, vẫn còn vi phạm nội quy, quy chế Nhà trường.

- Việc quản lý, khai thác cơ sở vật chất chưa được quan tâm đúng mức. Dự án xây dựng trường Đại học Hoa Lư tại khu trụ sở mới triển khai chậm.

Nguyên nhân:

- Tình hình kinh tế- xã hội của đất nước và địa phương gấp khó khăn đã ảnh hưởng một phần đến các hoạt động của Nhà trường.

- Công tác tuyển sinh chậm đổi mới, chưa năng động, sáng tạo trong khâu quảng bá tuyển sinh nên sức thu hút người học thấp.

- Nguồn kinh phí dành để đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ của Nhà trường còn hạn chế. Một số cán bộ, giảng viên chưa thực sự ý thức được vai trò của công tác nghiên cứu khoa học trong trường Đại học.

- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên ở một số khoa chưa được quan tâm thường xuyên.

6.3. Kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo có cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí cho các trường Đại học địa phương đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm bồi sung trang thiết bị đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh Ninh Bình.

Trên đây là kết quả thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Hoa Lư. Nhà trường trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Đoàn Thanh tra Bộ GD-ĐT (đề b/c);
- Ban giám hiệu;
- Lưu TCTH, VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS, TS Lê Xuân Giang